

QUYẾT ĐỊNH
Về việc ban hành chương trình xúc tiến đầu tư
của tỉnh Quảng Ninh năm 2017

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH QUẢNG NINH

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương số 77/2015/QH13;

Căn cứ Quyết định số 03/2014/QĐ-TTg ngày 14/01/2014 của Thủ tướng Chính phủ về việc Ban hành Quy chế quản lý nhà nước đối với hoạt động xúc tiến đầu tư;

Căn cứ Công văn số 3037/BKHĐT-ĐTNN ngày 14/4/2017 của Bộ Kế hoạch và Đầu tư về việc ý kiến về chương trình xúc tiến đầu tư năm 2017 của các tỉnh khu vực phía Bắc;

Xét đề nghị của Ban Xúc tiến và Hỗ trợ đầu tư tại văn bản số 306/BXTĐT-XT3 ngày 24/4/2017;

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Ban hành kèm theo Quyết định này chương trình xúc tiến đầu tư năm 2017 của tỉnh Quảng Ninh.

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký.

Các Ông, bà: Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh; Thủ trưởng các Sở, ban, ngành, đoàn thể của tỉnh; Chủ tịch Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố thuộc tỉnh; Thủ trưởng các đơn vị và các cá nhân có liên quan căn cứ Quyết định thi hành. /

Nơi nhận:

- Bộ KH&ĐT (báo cáo);
- TT Tỉnh ủy, TT.HĐND tỉnh (báo cáo);
- CT, các PCT UBND tỉnh;
- Như Điều 2 (thi hành);
- QTV; Báo QN, TTTT (đưa tin);
- Lưu.VT, XDS^{QD090.16}

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT.CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH



Nguyễn Văn Thành



CHƯƠNG TRÌNH

Xúc tiến đầu tư năm 2017 của tỉnh Quảng Ninh
(kèm theo Quyết định số 1258/QĐ-UBND ngày 25/4/2017 của UBND tỉnh)

PHẦN I:

THỰC TRẠNG HOẠT ĐỘNG XÚC TIẾN ĐẦU TƯ

Thực hiện Quyết định số 03/2014/QĐ-TTg ngày 14/01/2014 của Thủ tướng Chính phủ về việc ban hành quy chế quản lý nhà nước đối với hoạt động xúc tiến đầu tư và hướng dẫn của Bộ Kế hoạch và Đầu tư tại văn bản số 3037/BKHĐT-ĐTNN ngày 14/4/2017, UBND tỉnh Quảng Ninh đã triển khai công tác xây dựng và ban hành Chương trình xúc tiến đầu tư năm 2017 kèm theo Quyết định số 1258/QĐ-UBND ngày 25/4/2017.

I. Kết quả đạt được:

Trong năm 2016, công tác quản lý nhà nước về hoạt động xúc tiến đầu tư (XTĐT) của tỉnh Quảng đã có nhiều chuyển biến tích cực và đóng góp nhiều vào sự phát triển kinh tế xã hội của địa phương. Các hoạt động, chương trình xúc tiến đầu tư đều được xây dựng bài bản, bám sát các chủ trương của Đảng, chính sách pháp luật của Nhà nước, đảm bảo thu hút các nguồn vốn đầu tư trong và ngoài nước vào địa bàn tỉnh theo đúng quy hoạch tổng thể phát triển kinh tế xã hội tỉnh Quảng Ninh đến năm 2020, tầm nhìn đến năm 2030 đã được Thủ tướng Chính phủ phê duyệt tại Quyết định số 2622/QĐ-TTg ngày 31/12/2013.

1. Các chỉ tiêu thu hút vốn đầu tư

Tổng vốn đầu tư toàn xã hội năm 2016 ước đạt 54,4 nghìn tỷ đồng, tăng 10,2% cùng kỳ, trong đó: Vốn nhà nước đạt 20,9 nghìn tỷ đồng, chiếm 38,4%, tăng 5%; vốn ngoài nhà nước đạt 21,6 nghìn tỷ đồng, chiếm 39,7%, tăng 17,9%; vốn đầu tư trực tiếp nước ngoài (FDI) đạt 11,9 nghìn tỷ đồng, chiếm 21,9%, tăng 6,9%. Nhiều dự án, công trình đang tích cực đẩy nhanh tiến độ hoàn thành để sớm đưa vào sử dụng phát huy hiệu quả đầu tư¹.

Các dự án đầu tư trong nước có tổng vốn đầu tư lớn tiêu biểu đã được cấp phép năm 2016 như: Dự án Nuôi tôm thương phẩm siêu thâm canh công nghệ cao trong nhà kính của Công ty CP Thủy sản Việt Úc (500 tỷ đồng); Bến cảng

¹ Công viên Đại dương (7.779 tỷ đồng); Khu hỗn hợp Chung cư, văn phòng, trung tâm thương mại và nhà ở kết hợp phố mua sắm tại phường Bạch Đằng (1.318 tỷ đồng); Bệnh viện Đa khoa Quốc tế Vinmec Hạ Long (661 tỷ đồng); Vinhomes Hạ Long (12.018 tỷ đồng)...

giai đoạn 1 tại đảo Hòn Miêu, KCN – Cảng biển Hải Hà huyện Hải Hà của Xi nghiệp cơ khí Quang Trung (1033 tỷ đồng); Dự án Bệnh viện Đa khoa Cẩm Phả (tổng vốn 799,6 tỷ đồng - 54 tỷ vốn NSNN)...

Đến hết năm 2016, trên địa bàn tỉnh tổng số có khoảng gần 130 dự án FDI còn hoạt động, tổng vốn đăng ký đầu tư đạt xấp xỉ 6 tỷ USD với một số dự án FDI có tổng mức đầu tư lớn được cấp phép đầu tư trong năm 2016 như: Dự án Đầu tư Nhà máy nhuộm, dệt may tại KCN Texhong Hải Hà của Công ty TNHH Heng Xing Ya Tai (77,41 triệu USD), Dự án Nhà máy sản xuất khăn mặt, khăn tắm cao cấp và các sản phẩm liên quan tại KCN Texhong - Hải Hà của Công ty TNHH Nam Thông Đại Đồng (Trung Quốc) và Công ty TNHH Á Châu A-Z (Hong Kong) (50 triệu USD); Dự án phát triển tổ hợp cảng biển và khu công nghiệp tại khu vực Đàm Nhà Mạc, thị xã Quảng Yên của Các nhà đầu tư CDC International Corporation (Camay Islands), Middle East Utilities Company Pte.Ltd (Singapore) và Infra Asia (315,467 triệu USD).

Hiệu quả sử dụng vốn đầu tư của tỉnh đã tăng lên rõ rệt: Chỉ số ICOR năm 2016 đạt 4,89 (năm 2015: 6,29). Điều này thể hiện rõ hiệu quả điều hành trong đầu tư phát triển, trên tinh thần tập trung vào các công trình, dự án động lực, trọng điểm, đầu tư không dàn trải và dứt điểm các công trình để đưa vào sử dụng phát huy hiệu quả sau đầu tư.

Năm 2016, doanh nghiệp đăng ký thành lập mới tăng cao về số lượng so với năm trước. Cụ thể, trên địa bàn tỉnh có 1.247 doanh nghiệp², đơn vị trực thuộc thành lập mới, tăng 20% cùng kỳ với 938 doanh nghiệp và 309 đơn vị trực thuộc; Tổng số vốn đăng ký là 8.112,83 tỷ đồng, tương đương so với cùng kỳ; Số lao động dự kiến được tạo việc làm của các doanh nghiệp thành lập mới là 16.177 lao động, tăng 47,7% so với cùng kỳ. Tổng số vốn đăng ký bổ sung vào nền kinh tế trong 9 tháng đầu năm 2016 là 17.857,66 tỷ đồng³.

2. Công tác tiếp xúc, làm việc với nhà đầu tư trong và ngoài nước

- Năm 2016 tỉnh Quảng Ninh đã tiếp xúc và làm việc với khoảng 50 lượt đoàn doanh nghiệp/nhà đầu tư trong nước và ngoài nước đến tìm hiểu đầu tư chủ yếu từ các quốc gia: Nhật Bản, Trung Quốc, Hàn Quốc, Vương quốc Anh. Công tác đón tiếp, làm việc với các nhà đầu tư, các doanh nghiệp nước ngoài đảm bảo tính chuyên nghiệp, hiệu quả. Đoàn các nhà đầu tư tập trung nghiên cứu, tìm hiểu cơ hội đầu tư

² Số doanh nghiệp thành lập mới tập trung nhiều nhất ở loại hình công ty TNHH 1 thành viên với 460 doanh nghiệp đăng ký, tiếp đến là loại hình TNHH 2 thành viên trở lên với 238 doanh nghiệp, loại hình cổ phần là 223 doanh nghiệp và loại hình doanh nghiệp tư nhân với 17 doanh nghiệp. Ngành nghề kinh doanh vẫn tập trung chủ yếu tại các ngành, nghề liên quan đến bán buôn, bán lẻ, sửa chữa ô tô, xe máy; vận tải kho bãi và xây dựng. Bên cạnh việc lượng doanh nghiệp hoạt động trong lĩnh vực Khoa học, công nghệ; dịch vụ tư vấn, thiết kế; quảng cáo và Giáo dục và đào tạo tăng cao; các ngành, lĩnh vực có xu hướng giảm số lượng doanh nghiệp đăng ký so với cùng kỳ là nông nghiệp, lâm nghiệp và thủy sản.

³ Bao gồm: tổng số vốn đăng ký của doanh nghiệp đăng ký thành lập mới là 8.112,83 tỷ đồng và tổng số vốn đăng ký tăng thêm của các doanh nghiệp thay đổi vốn là 9.744,83 tỷ đồng.

vào một số lĩnh vực như: Hạ tầng giao thông; hạ tầng KCN; bất động sản; phát triển du lịch; nông nghiệp; xử lý nước thải, rác thải; giáo dục, đào tạo...

- Về hoạt động xúc tiến đầu tư ở nước ngoài và hợp tác với các tổ chức quốc tế để quảng bá, xúc tiến đầu tư:

Năm 2016, Tỉnh đã chủ trì tổ chức hàng loạt các Đoàn đi công tác, kết hợp với hoạt động xúc tiến thu hút đầu tư tại nước ngoài bao gồm: Đoàn công tác của Lãnh đạo tỉnh tham dự Lễ kỷ niệm 40 năm thành lập Tập đoàn Amata kết hợp xúc tiến đầu tư tại Thái Lan Tháng 1/2016; Đoàn công tác của các địa phương, doanh nghiệp trong tỉnh đi xúc tiến đầu tư tại Singapore và Malaysia từ 12-17/9/2016 và Đoàn công tác đi XTĐT tại Đài Loan ngày 26/11-02/12/2016; Đoàn công tác tham gia các Hội nghị quốc tế như: Hội nghị “Vành đai và Con đường” (Belt and Road Summit) và Chương trình Tọa đàm cơ hội đầu tư kinh doanh tổ chức tại Đặc khu hành chính Hồng Kông; Hội nghị giới thiệu chính sách và xúc tiến đầu tư tại Nam Ninh-Trung Quốc; Hội chợ triển lãm tại tỉnh Quảng Đông, Trung Quốc và Hội chợ thương mại Việt Trung tại Đông Hưng, Trung Quốc, Hội nghị hợp tác phát triển du lịch gắn kết di sản thế giới giữa 3 tỉnh Quảng Ninh-Luang Prabang-Udonthani.

3. Công tác tổ chức các hoạt động xúc tiến đầu tư

Bám sát Quy chế quản lý nhà nước đối với hoạt động xúc tiến đầu tư do Thủ tướng Chính phủ ban hành, tỉnh Quảng Ninh đã triển khai đồng bộ các giải pháp, từ việc xây dựng danh mục dự án thu hút đầu tư hàng năm; xây dựng các ấn phẩm, tài liệu phục vụ cho hoạt động xúc tiến đầu tư với nhiều ngôn ngữ khác nhau (Việt, Anh, Trung, Hàn, Nhật); đánh giá tiềm năng, xu hướng đầu tư; đến việc tổ chức đi xúc tiến đầu tư trong nước và nước ngoài, chủ động tìm kiếm và mời gọi các nhà đầu tư.

Hoạt động xúc tiến đầu tư của tỉnh Quảng Ninh trong năm 2016 đã có những chuyển biến đáng kể về cả nội dung và phương pháp. Có thể nhấn mạnh một số nét mới của tỉnh Quảng Ninh trong hoạt động xúc tiến đầu tư như sau:

- *Thứ nhất*, tiếp tục đẩy mạnh làn sóng xúc tiến đầu tư tới toàn bộ hệ thống chính trị tham gia vào công tác xúc tiến đầu tư, các địa phương trong tỉnh đã tích cực đổi mới phương pháp, chủ động tìm kiếm nhà đầu tư. Một số các hoạt động xúc tiến đầu tư có sự tham gia tích cực của các địa phương như: Hội nghị công bố các quy hoạch kết hợp xúc tiến đầu tư của TP Uông Bí, huyện Đàm Hà, TX Đông Triều; Hội nghị gặp mặt doanh nghiệp và mời gọi đầu tư của huyện Hải Hà; Hội nghị công bố huyện đạt chuẩn nông thôn mới và xúc tiến đầu tư của huyện Cô Tô; phối hợp với Thành phố Hạ Long tổ chức Hội thảo Xúc tiến đầu tư phát triển du lịch, thương mại trong khuôn khổ Lễ hội hoa Anh đào - Mai vàng Yên Tử năm 2016. Tất cả các hoạt động này đều mang đậm dấu ấn các hoạt động xúc tiến đầu tư và tạo sự sôi động đáng kể về môi trường đầu tư tại Quảng Ninh nói chung và các địa phương nói riêng.

- *Thứ hai*, đã chính thức phát hành Bản tin XTĐT với hai ngôn ngữ là Việt và Anh. Đến nay đã được 3 số cho Quý I, Quý II và Quý III, nhận được các ý kiến phản hồi rất tích cực. Đây là một kênh quảng bá, cung cấp thông tin, xúc tiến mời gọi các doanh nghiệp, tổ chức, nhà đầu tư trong và ngoài nước.

- *Thứ ba*, UBND tỉnh Quảng Ninh đã tổ chức thành công Hội nghị tăng cường đầu tư của doanh nghiệp vào lĩnh vực nông nghiệp ngày 07/5/2016 với cách làm mới, phối hợp với đơn vị truyền thông Bizlive tổ chức giao lưu trực tuyến, tọa đàm trực tuyến gây tiếng vang và gây ấn tượng đối với các nhà đầu tư, doanh nghiệp trong và ngoài nước. Hội nghị tăng cường đầu tư của doanh nghiệp vào lĩnh vực nông nghiệp của tỉnh Quảng Ninh tạo hiệu ứng lớn về mặt truyền thông thể hiện qua hàng loạt các bài viết, tin tức trên các báo giấy và báo điện tử trên toàn quốc.

- *Thứ tư*, các hoạt động truyền thông, quảng bá cũng có nhiều thay đổi. Hoạt động xúc tiến đầu tư, cải thiện môi trường đầu tư, nâng cao năng lực cạnh tranh được tích cực triển khai qua nhiều kênh khác nhau, trong đó tỉnh Quảng Ninh tiếp tục triển khai ký hợp tác với 02 báo VnEconomy và Tạp chí Bizlive vào cuộc để hỗ trợ tuyên truyền, quảng bá về môi trường đầu tư, kinh doanh của tỉnh. Bên cạnh đó, đã có sự tham gia của hãng truyền thông quốc tế (JiJi Press) của Nhật Bản với hàng loạt các tin bài trên trang báo Nhật Bản về hoạt động của Lãnh đạo tỉnh với nỗ lực xúc tiến đầu tư, tăng cường quan hệ hợp tác với Nhật Bản. Về quảng bá tuyên truyền qua website, nội dung và cách thức quản trị trang website của Ban đã được cải thiện hơn so với trước. Tin tức được đăng tải và cập nhật thường xuyên hàng ngày bằng các ngôn ngữ khác nhau. Thông tin dự án được cung cấp đầy đủ hơn. Chuyên mục hỏi đáp doanh nghiệp trên website IPA đã được thiết lập, tạo điều kiện thuận lợi cho các doanh nghiệp, nhà đầu tư đặt câu hỏi và được hỗ trợ trả lời.

- *Thứ năm*, hoạt động xúc tiến đầu tư tại chỗ cũng được tích cực triển khai thực hiện: tổ chức các hội nghị tiếp xúc, trao đổi với doanh nghiệp trong địa bàn toàn tỉnh, đặc biệt tại các địa phương có số lượng doanh nghiệp đông như Hạ Long, Uông Bí, Quảng Yên, Cẩm Phả; tổ chức Hội nghị doanh nghiệp các tỉnh, thành phố khu vực Duyên Hải phía bắc năm 2016 tại tỉnh Quảng Ninh; Triển khai Kế hoạch khảo sát đầu tư và đồng hành cùng Doanh nghiệp xúc tiến đầu tư; gửi phiếu khảo sát nhu cầu đầu tư tới 50 doanh nghiệp tiêu biểu trên địa bàn tỉnh; xây dựng chương trình làm việc với một nhà đầu tư lớn để kết hợp xúc tiến đầu tư. Thông qua đó một mặt hỗ trợ doanh nghiệp, mặt khác đề nghị doanh nghiệp xúc tiến kêu gọi cho tỉnh.

- *Thứ sáu*, tiếp tục xây dựng và giữ mối liên hệ chặt chẽ với các cơ quan, tổ chức có uy tín trong và ngoài nước để tranh thủ sự giúp đỡ, hỗ trợ trong việc quảng bá, giới thiệu và xúc tiến đầu tư vào tỉnh. Tỉnh Quảng Ninh thường xuyên trao đổi, cung cấp thông tin với tổ chức JETRO Hà Nội, các thành viên Hội đồng cố vấn Nhật Bản, các Đại sứ quán nước ngoài tại Việt Nam và các Tham tán kinh tế, đầu tư của Việt Nam tại nước ngoài...; tiếp tục triển khai Chương trình hợp

tác với Viện nghiên cứu kinh tế Việt Nam của Nhật Bản (VERI) và tỉnh Quảng Ninh thông qua Bộ phận Japan Desk của Ban Xúc tiến và Hỗ trợ đầu tư; thiết lập quan hệ và ký kết hợp tác với Hiệp hội Thương mại Việt Nam tại Singapore (Vietcham Singapore) để phối hợp xúc tiến, mời gọi doanh nghiệp Singapore đầu tư vào Quảng Ninh.

II. Một số tồn tại, hạn chế

Hoạt động xúc tiến đầu tư của tỉnh Quảng Ninh bên cạnh những kết quả đạt được trong năm 2016, vẫn còn một số tồn tại, hạn chế, đó là:

- Việc xây dựng các thông tin dự án còn đơn giản, chưa đáp ứng được nhu cầu của nhà đầu tư. Thông tin dự án và số liệu chi tiết còn ít. Một số thông tin cần thiết đối với nhà đầu tư (theo phiếu khảo sát đã được Cục đầu tư nước ngoài tham vấn chuyên gia và khảo sát nhà đầu tư), nhưng hầu hết các địa phương và Sở ngành không cung cấp được. Thực tế khó khăn đó ảnh hưởng không nhỏ tới hiệu quả xúc tiến đầu tư. Nhiều dự án chưa có địa điểm rõ ràng, chưa ước tính được tổng mức đầu tư, chưa xác định chắc chắn quy mô diện tích, do nhà đầu tư tự nghiên cứu và đề xuất. Xét về mặt kinh tế, kinh doanh và quản trị rủi ro, thông tin như vậy là rất mơ hồ, khó mời được nhà đầu tư nào đến đầu tư nếu không có một giá trị rất đặc biệt hoặc một đặc quyền nào đó khi đầu tư dự án này.

- Vấn đề quỹ đất: Do địa hình chủ yếu là đồi núi dốc, quỹ đất bằng phẳng ít và phân tán, mặt khác quỹ đất trống tại các khu vực đô thị trung tâm còn lại không nhiều. Thực tế khi XTĐT, nhiều nhà đầu tư mong muốn tìm quỹ đất trong trung tâm (TP Hạ Long), nhưng hầu như rất khó tìm được địa điểm. Hạn chế này ảnh hưởng không nhỏ đến việc giới thiệu được những địa điểm phù hợp cho nhà đầu tư.

- Việc xây dựng hệ thống thông tin và truyền thông về xúc tiến đầu tư giữa địa phương và Trung ương chưa được đồng bộ khiến việc quản lý nhà nước trong công tác xúc tiến đầu tư còn gặp nhiều khó khăn. Tính liên kết vùng trong hoạt động xúc tiến đầu tư chưa được coi trọng đúng mức.

PHẦN II:

NỘI DUNG CHƯƠNG TRÌNH XÚC TIẾN ĐẦU TƯ CỦA TỈNH QUẢNG NINH NĂM 2017

I. QUAN ĐIỂM, ĐỊNH HƯỚNG, MỤC TIÊU

1. Quan điểm chỉ đạo

a) *Tiếp tục thực hiện có hiệu quả ba đột phá chiến lược gồm: (1) Xây dựng hệ thống kết cấu hạ tầng đồng bộ, trong đó trọng tâm là hạ tầng giao thông, hạ tầng về thiết chế văn hóa; (2) Cải cách thủ tục hành chính; (3) Phát triển nguồn nhân lực, nhất là nguồn nhân lực chất lượng cao theo nội dung nhiệm vụ trọng tâm đặt ra trong Nghị quyết Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XII của Đảng và Nghị quyết Đại hội Đảng bộ tỉnh Quảng Ninh lần thứ XIV, nhiệm kỳ 2015-2020.*

b) Xúc tiến đầu tư tập trung vào các ngành, lĩnh vực Quảng Ninh có ưu thế và đạt được lợi ích lớn từ việc hội nhập kinh tế quốc tế, *phát triển mạnh mẽ quan hệ đối tác và các thỏa thuận thương mại tự do* giữa Việt Nam và các quốc gia trong khu vực và trên thế giới.

c) Hoạt động thu hút đầu tư tiếp tục đổi mới theo hướng Chuyên nghiệp - Thiết thực - Hiệu quả. Nâng cao chất lượng công tác xúc tiến đầu tư tại chỗ với việc tăng cường *các hoạt động hỗ trợ phát triển doanh nghiệp và cải thiện môi trường đầu tư kinh doanh, nâng cao năng lực cạnh tranh* cấp tỉnh theo tinh thần Nghị quyết Chính phủ số 19-2016/NQ-CP ngày 28/4/2016 và Nghị quyết số 35/NQ-CP ngày 16/5/2016.

2. Định hướng thu hút đầu tư

2.1. Định hướng thu hút đầu tư theo ngành, lĩnh vực:

Tập trung thu hút đầu tư vào các lĩnh vực lợi thế của tỉnh như du lịch, xây dựng và kinh doanh cảng biển, công nghiệp chế biến thực phẩm, chế biến thủy hải sản, sản phẩm nông nghiệp...;

- Về xây dựng cơ sở hạ tầng:

Các dự án trọng điểm gồm: xây dựng hạ tầng giao thông như cảng biển (hệ thống cảng của tỉnh theo quy hoạch phân bố dọc theo bờ biển gồm cảng Vạn Gia, Móng Cái; cảng Hải Hà; cảng Mũi Chùa, Tiên Yên; cảng Cái Rồng, Vân Đồn; cảng Hòn Nét, Cẩm Phả; cảng khách Hòn Gai...), đường cao tốc đoạn Vân Đồn-Tiên Yên và Tiên Yên – Móng Cái; hệ thống đường sắt, đường bộ đảm bảo kết nối nhanh hơn với khu vực và quốc tế, khuyến khích đầu tư các dự án theo các hình thức Đối tác công tư.

Các dự án hạ tầng xã hội: tập trung thu hút đầu tư các trường dạy nghề chất lượng cao gần các khu công nghiệp lớn như KCN Texhong Hải Hà (huyện Hải Hà), KCN Sông Khoai, KCN Đầm Nhà Mạc (TX Quảng Yên)...phục vụ nhu cầu nhân lực chất lượng cao của các KCN.

Các dự án phát triển hạ tầng khu công nghiệp quy mô lớn, đồng bộ theo quy hoạch đáp ứng nhu cầu của nhà đầu tư (KCN Việt Hưng giai đoạn 2; KCN Sông Khoai thuộc Tổ hợp Khu đô thị công nghiệp công nghệ cao) kèm theo các công trình phụ trợ phục vụ KCN như các khu nhà ở công nhân, nhà ở cho chuyên gia nước ngoài...; Tập trung thu hút đầu tư các dự án phát triển hạ tầng 02 Khu kinh tế Vân Đồn, Móng Cái.

- Về lĩnh vực du lịch, dịch vụ, thương mại: Tập trung xúc tiến các dự án phát triển hạ tầng: khu du lịch sinh thái, resort cao cấp, sân golf, khu vui chơi, giải trí, mua sắm tổng hợp tại các thành phố trung tâm như TP Hạ Long, TP Móng Cái, huyện Vân Đồn, TP Cẩm Phả, TP Uông Bí...và các dự án cao cấp phục vụ du lịch trên vịnh Hạ Long nhằm khai thác tối đa lợi thế về tài nguyên thiên nhiên vịnh Hạ Long và vịnh Bái Tử Long hoặc các dự án đầu tư hạ tầng khu du lịch văn hóa, du lịch cộng đồng với bản sắc riêng tạo sản phẩm du lịch mới cho tỉnh.

- Về nông nghiệp: tập trung xúc tiến đầu tư vào các dự án sản xuất nông nghiệp theo hướng ứng dụng công nghệ cao, phát triển bền vững và các dự án chế biến thực phẩm, chế biến thủy hải sản, sản phẩm nông nghiệp...

- Về phát triển ngành Công nghiệp hỗ trợ: Sản xuất linh kiện, phụ tùng, bán thành phẩm, cung cấp cho việc sản xuất lắp ráp sản phẩm cuối cùng trong các ngành công nghiệp chế tạo (bao gồm cả công nghiệp công nghệ cao) và cả linh kiện phụ tùng thay thế; Lĩnh vực công nghiệp hỗ trợ cho công nghiệp dệt may và sản xuất vật liệu, thiết bị hỗ trợ chuyên dụng, phần mềm và dịch vụ phục vụ cho việc tạo nên sản phẩm cuối cùng cho các ngành công nghiệp công nghệ cao.

2.2. Định hướng thu hút đầu tư theo đối tác:

Xác định rõ địa bàn trọng điểm, đối tác, nhà đầu tư chiến lược trong giai đoạn sắp tới để xúc tiến đầu tư là các với các Tập đoàn, các Công ty xuyên quốc gia, đa quốc gia, các công ty vừa và nhỏ (đối với ngành công nghiệp hỗ trợ) trong và ngoài nước có định hướng, chiến lược phát triển mở rộng thị trường, cam kết đầu tư lâu dài. Thị trường mục tiêu là các nước: Hàn Quốc, Singapore, Nhật Bản, Đài Loan, Mỹ, Anh, Pháp, Bỉ, Trung Đông, Hồng Kông, Thái Lan. Trên cơ sở đó chú trọng vào một số đối tác như sau:

- Với đối tác Nhật Bản: cần thúc đẩy những lĩnh vực hợp tác trong chiến lược công nghiệp hóa của Việt Nam trong khuôn khổ hợp tác với Nhật Bản hướng tới 2020 tầm nhìn 2030 trong các lĩnh vực: chế biến nông thủy sản, máy nông nghiệp, điện tử, sản xuất phụ tùng ô tô, đóng tàu và công nghiệp môi trường và tiết kiệm năng lượng, hướng vào các doanh nghiệp vừa và nhỏ.

- Với Hàn Quốc, Đài Loan, Singapore: tập trung vào các lĩnh vực điện tử, sản xuất cơ khí, năng lượng, công nghiệp nặng và thiết bị công nghiệp, chế biến nông thủy sản và dệt may...

- Với đối tác Hồng Kông, Trung Quốc: trong thời gian tới cần tập trung hỗ trợ nhà đầu tư hoàn thành đầu tư KCN Texhong Hải Hà và kêu gọi các nhà đầu tư thứ cấp đầu tư vào KCN, chủ yếu đầu tư trong lĩnh vực dệt may.

- Riêng với Mỹ và EU: cần xây dựng chính sách xúc tiến riêng, tiếp cận hướng tới các Tập đoàn đa quốc gia hướng vào các ngành công nghệ cao như điện tử, hóa chất, thông tin liên lạc, ngành thương mại bán buôn bán lẻ, dịch vụ chất lượng cao (tài chính, y tế, giáo dục...), cơ sở hạ tầng công nghiệp, du lịch. Mặt khác, trong thời gian tới, sẽ hướng tới kết nối với các doanh nghiệp SMEs của Hoa Kỳ trong các ngành công nghiệp chế tạo, công nghiệp nhẹ... chế biến thực phẩm, hàng tiêu dùng nhằm tận dụng các lợi thế của Hiệp định TPP.

3. Mục tiêu thu hút vốn đầu tư

Nghị quyết Đại hội đảng bộ tỉnh Quảng Ninh lần thứ XIV nhiệm kỳ 2015-2020 đã xác định mục tiêu tốc độ tăng trưởng kinh tế của tỉnh Quảng Ninh bình quân đạt 11-12%/năm; Tổng vốn đầu tư phát triển trên địa bàn tỉnh bình quân tăng trên 10%/năm.

Nhằm đảm bảo các chỉ tiêu kinh tế - xã hội trong thời gian tới, tỉnh Quảng Ninh cần tiếp tục thu hút các nguồn vốn đầu tư ở trong và ngoài nước đầu tư vào địa bàn tỉnh cùng với sự hỗ trợ từ Trung ương và địa phương để hoàn thiện hệ thống cơ sở hạ tầng kỹ thuật, hạ tầng xã hội, các dự án trọng điểm. Phấn đấu trong năm 2017, thu hút vốn đầu tư ngoài ngân sách đạt khoảng 30.000 tỷ đồng trong đó vốn FDI đạt khoảng 12.000 tỷ đồng.

II. CHƯƠNG TRÌNH XÚC TIẾN ĐẦU TƯ

1. Thực hiện công tác xúc tiến đầu tư tại chỗ

- Triển khai các hoạt động cụ thể theo Kế hoạch 2614/KH-UBND ngày 12/5/2016 của UBND tỉnh Quảng Ninh về Triển khai Nghị quyết 19/NQ-CP ngày 12/3/2015 của Chính phủ cải thiện môi trường đầu tư kinh doanh và nâng cao năng lực cạnh tranh Nhằm triển khai và Chương trình hành động số 3766/CTr-UBND ngày 29/6/2016 của Ủy ban nhân dân tỉnh về Triển khai thực hiện Nghị quyết số 35/NQ-CP ngày 16/5/2016 của Chính phủ về hỗ trợ và phát triển doanh nghiệp đến năm 2020 gồm: (1) Cải cách hành chính, tạo thuận lợi cho doanh nghiệp, thúc đẩy phát triển sản xuất kinh doanh; (2) Hỗ trợ tiếp cận tài chính, tín dụng; (3) Hỗ trợ các doanh nghiệp đổi mới, sáng tạo và khởi nghiệp; (4) Phát triển nguồn nhân lực nâng cao kỹ năng quản lý của doanh nghiệp vừa và nhỏ; (5) Hỗ trợ xúc tiến mở rộng thị trường; (6) Tạo môi trường kinh doanh bình đẳng và bảo vệ lợi ích hợp pháp của doanh nghiệp; (7) Đẩy mạnh hình thành các cụm liên kết, đề cao trách nhiệm của doanh nghiệp; (8) Hỗ trợ tạo điều kiện tốt nhất, xây dựng cơ chế chính sách, ưu đãi, khuyến khích khởi nghiệp tư nhân phát triển.

Theo đó, các hoạt động chính có thể kể đến: Tăng cường đối thoại với các nhà đầu tư, doanh nghiệp hiện đang hoạt động trên địa bàn tỉnh nhằm giải quyết kịp thời những thắc mắc, kiến nghị và tháo gỡ khó khăn, vướng mắc thông qua các Hội nghị gặp gỡ doanh nghiệp tổ chức hàng quý. Triển khai các nhiệm vụ và giải pháp hỗ trợ và phát triển doanh nghiệp như: Cải cách thủ tục hành chính, đổi mới công tác tiếp xúc doanh nghiệp theo từng chuyên đề; Thiết lập đường dây nóng của lãnh đạo cao nhất của Sở, ngành và địa phương; Mở chuyên mục trực tuyến hỗ trợ doanh nghiệp, nhà đầu tư trên cổng thông tin của các sở, ngành, địa phương; hỗ trợ tiếp cận tài chính, tín dụng, hỗ trợ doanh nghiệp đổi mới sáng tạo, thành lập mô hình vườn ươm doanh nghiệp, café doanh nhân khuyến khích doanh nghiệp khởi nghiệp... thông qua đó để tăng cường công tác XTĐT tại chỗ như là một hình thức quan trọng, hiệu quả quảng bá về môi trường đầu tư kinh doanh của tỉnh tới các nhà đầu tư và đối tác khác.

- Tiếp tục tăng cường hoạt động của bộ phận hỗ trợ đầu tư Nhật Bản hiện có (Japan Desk) và thành lập các bộ phận chuyên trách xúc tiến và hỗ trợ nhà đầu tư theo quốc gia như: Hàn Quốc, Mỹ, EU...

2. Xây dựng cơ sở dữ liệu, tài liệu, ấn phẩm XTĐT

2.1 Nghiên cứu, đánh giá tiềm năng, thị trường, xu hướng và đối tác đầu tư:

- Hợp tác với các đơn vị, viện nghiên cứu, các công ty tư vấn đầu tư nước ngoài như Viện nghiên cứu kinh tế Việt Nam tại Nhật Bản (VERI) để triển khai các hoạt động nghiên cứu, đánh giá tiềm năng, xu hướng và đối tác đầu tư. Đồng thời đẩy mạnh mối quan hệ với các tổ chức sẵn có như JETRO, JICA, KOTRA, KCCI, AMCHAM, Eurocham... để thu thập các thông tin số liệu, xu hướng đầu tư của các quốc gia vào Việt Nam.

- Chủ động xây dựng đề tài nghiên cứu về XTĐT với một số đối tác chiến lược và nhà đầu tư lớn định hướng thu hút trong năm 2017 nhằm đưa ra được phương pháp tiếp cận và xúc tiến đầu tư hiệu quả.

2.2 Xây dựng cơ sở dữ liệu, tài liệu phục vụ cho hoạt động XTĐT

- Xây dựng cơ sở dữ liệu

Tiếp tục thu thập, tổng hợp và phân loại hệ thống dữ liệu về quy hoạch, các quy định pháp luật, chính sách, thủ tục về đầu tư, môi trường, đất đai, các chương trình ưu đãi của tỉnh Quảng Ninh về chính sách đất đai, thuế, công tác GPMB và hạ tầng ngoài hàng rào dự án; cơ sở dữ liệu chuyên sâu về các Khu công nghiệp, Khu kinh tế, Khu kinh tế cửa khẩu trên địa bàn tỉnh... nhằm hỗ trợ nhà đối tác đầu tư tìm hiểu môi trường đầu tư.

Xây dựng cơ sở dữ liệu về các công ty, nhà đầu tư để mời gọi đầu tư, các kênh kết nối trung gian như các tổ chức, hiệp hội có vai trò kết nối, xúc tiến đầu tư, thương mại, các tổ chức tài chính, tư vấn đầu tư, các hiệp hội doanh nghiệp...

Xây dựng hệ thống thông tin các nhà cung cấp, nhà thầu, nguồn cung ứng đầu vào trong quá trình triển khai dự án của nhà đầu tư và một số thông tin về thị trường đầu ra sản phẩm.

- Xây dựng danh mục dự án:

Xây dựng danh mục dự án trọng điểm kêu gọi đầu tư vào tỉnh Quảng Ninh. Khảo sát và xây dựng thông tin chi tiết cụ thể hơn cho mỗi dự án gồm: vị trí, kết nối giao thông, mục tiêu, quy mô dự kiến, thông số kỹ thuật để có thể xúc tiến đầu tư theo chuyên đề, lĩnh vực riêng, cụ thể.

Các địa phương thuộc tỉnh chủ động tiến hành xây dựng và ban hành danh mục dự án kêu gọi đầu tư vào địa phương mình với các dự án có quy mô nhỏ nhưng đa dạng hơn về số lượng và lĩnh vực đầu tư phù hợp với quy hoạch phát triển của từng địa phương.

2.3. Phát hành các ấn phẩm, tài liệu

Cập nhật, bổ sung, chỉnh sửa thông tin của bộ tài liệu xúc tiến đầu tư, bao gồm cẩm nang xúc tiến đầu tư vào tỉnh Quảng Ninh, thông tin chi tiết về Danh mục các dự án kêu gọi đầu tư, các tờ rơi giới thiệu về tỉnh Quảng Ninh và các dự án

trọng điểm...cho phù hợp với tình hình thực tiễn; Xây dựng các ấn phẩm, tài liệu phục vụ cho hoạt động XTĐT chuyên sâu cho các ngành, lĩnh vực và hướng đến đối tượng cụ thể trên cơ sở nghiên cứu đánh giá tiềm năng thị trường, xu hướng và đối tác đầu tư; Biên tập và xuất bản Bản tin Xúc tiến đầu tư hàng quý; Chinh sửa, cập nhật phim giới thiệu về tiềm năng, thế mạnh, cơ hội đầu tư vào Quảng Ninh...với các ngôn ngữ tiếng Việt, Anh, Nhật, Trung, Hàn Quốc; In ấn đĩa DVD, chuẩn bị quà tặng, đồ lưu niệm mang tính đặc trưng của tỉnh Quảng Ninh, tạo ấn tượng đối với nhà đầu tư.

Bên cạnh đó, tại các địa phương và doanh nghiệp trên địa bàn tỉnh sẽ nghiên cứu xây dựng ấn phẩm, tài liệu xúc tiến đầu tư của từng đơn vị theo nhu cầu thu hút đầu tư riêng của từng địa phương và doanh nghiệp, cung cấp cho đơn vị đầu mối XTĐT của tỉnh để triển khai các hoạt động XTĐT.

Triển khai trưng bày các ấn phẩm, tài liệu quảng bá và xúc tiến đầu tư các dự án trên địa bàn tỉnh tại khu vực riêng sau khi Cung hội chợ triển lãm của tỉnh mở cửa, đi vào hoạt động.

3. Triển khai các hoạt động XTĐT trong và ngoài nước

3.1. Các hoạt động tuyên truyền, quảng bá, giới thiệu về môi trường, chính sách, tiềm năng, cơ hội và kết nối đầu tư.

- Tổ chức các chuyến làm việc với 05 tổ chức, hiệp hội có vai trò kết nối, xúc tiến đầu tư trong nước (gồm các Đại sứ quán, Hiệp hội doanh nghiệp, tổ chức xúc tiến đầu tư và thương mại nước ngoài tại Việt Nam như JBAV, JETRO, KCCI, KOTRA, Eurocham, Amcham...) và các ngân hàng trong nước và quốc tế, các tổ chức tài chính trung gian, các công ty tư vấn đầu tư. Cung cấp các ấn phẩm, tài liệu để các tổ chức, hiệp hội hỗ trợ quảng bá, mời gọi đầu tư.

- Phối hợp với Bộ phận xúc tiến đầu tư nước ngoài tại Cơ quan đại diện Việt Nam tại nước ngoài (các Tham tán kinh tế, đầu tư của các Đại sứ quán, Tổng Lãnh sự quán Việt Nam ở nước ngoài) để quảng bá, giới thiệu, xúc tiến đầu tư cho Quảng Ninh tại nước ngoài và kết nối, tiếp xúc với các nhà đầu tư, hiệp hội doanh nghiệp của nước sở tại.

- Tiếp tục phối hợp với các cơ quan truyền thông trong và ngoài nước viết bài, làm phóng sự quảng bá, giới thiệu qua các kênh truyền thông, các phương tiện thông tin đại chúng nhằm quảng bá tiềm năng, thế mạnh, môi trường đầu tư, kinh doanh, những chính sách thu hút đầu tư, các dự án kêu gọi thu hút đầu tư của tỉnh. Ký kết hợp tác với Bizlive.vn, VnEconomy, Báo Đầu tư và một số cơ quan truyền thông có uy tín khác.

- Hoàn thiện và liên tục cập nhật thông tin, tin tức trên trang website xúc tiến đầu tư của tỉnh bằng các ngôn ngữ Việt, Anh, Nhật, Hàn trở thành một kênh tham khảo thông tin về đầu tư tại tỉnh Quảng Ninh; Xây dựng thêm website XTĐT phiên bản tiếng Trung và cập nhật tin tức; Kết nối, đặt đường link, logo website hiện có với các trang thông tin điện tử của các Bộ, ban, ngành TW và thế giới nhằm nâng cao hiệu quả quảng bá đầu tư.

3.2. Tổ chức các chương trình xúc tiến đầu tư trong và ngoài nước

Tổ chức các chương trình xúc tiến đầu tư theo lĩnh vực hoặc địa bàn cụ thể tại các thị trường mục tiêu.

- Tỉnh chủ trì tổ chức hoặc phối hợp tham gia các hoạt động xúc tiến đầu tư do các cấp Trung ương, Bộ Kế hoạch và Đầu tư và các Bộ, ban, ngành liên quan chủ trì tổ chức hoặc liên kết, hợp tác với các tỉnh, thành phố khác trong cả nước thực hiện các chương trình XTĐT ở nước ngoài nhằm tăng hiệu quả, giảm chi phí của các hoạt động; Tham gia các Hội nghị, hội thảo, hội chợ, diễn đàn, tọa đàm... về hợp tác, kết nối đầu tư do các tổ chức nước ngoài chủ trì mời. Định hướng tập trung xúc tiến các lĩnh vực điện tử, sản xuất cơ khí, năng lượng, công nghiệp nặng và thiết bị công nghiệp, chế biến nông thủy sản tại Hàn Quốc, Đài Loan; kêu gọi chủ yếu lĩnh vực dệt may với các đối tác Hồng Kông, Trung Quốc; xúc tiến các dự án hạ tầng du lịch đối với các nhà đầu tư từ EU, Mỹ.

- Tổ chức các đoàn công tác đi xúc tiến đầu tư với sự tham gia của các huyện, thành phố, thị xã thuộc tỉnh hoặc các doanh nghiệp, cá nhân, tổ chức (đặc biệt là nhà đầu tư hạ tầng các KCN) nhằm tăng cường vai trò xúc tiến đầu tư của các Sở, ngành, địa phương và cộng đồng doanh nghiệp.

- Phối kết hợp các hoạt động xúc tiến đầu tư, xúc tiến thương mại và xúc tiến du lịch để tổ chức các Hội nghị, hội thảo, chương trình xúc tiến, quảng bá tổng thể về tỉnh Quảng Ninh.

3.3. Đào tạo, tập huấn, tăng cường năng lực về xúc tiến đầu tư

Tổ chức lớp tập huấn, đào tạo nâng cao trình độ của cán bộ chuyên trách làm XTĐT tại các Sở, ngành, địa phương, mời chuyên gia trong nước, quốc tế hỗ trợ giảng dạy.

Tham gia các khóa đào tạo, tập huấn, tăng cường năng lực về XTĐT trong các ngành, lĩnh vực do Bộ Kế hoạch và Đầu tư tổ chức hàng năm tại TP Hà Nội và các tỉnh khu vực phía Bắc.

3.4. Thực hiện các hoạt động hợp tác trong nước, quốc tế

Tổ chức các đoàn đi nghiên cứu, học tập kinh nghiệm xúc tiến đầu tư của các địa phương đã có kinh nghiệm và thành công trong công tác xúc tiến, thu hút đầu tư và mô hình phát triển các KCN, KKT trong và ngoài nước.

Tiếp tục triển khai hợp tác Tổ chức xúc tiến thương mại Nhật Bản tại Việt Nam (JETRO) để triển khai thực hiện Đề án thúc đẩy hợp tác, thu hút đầu tư từ Nhật Bản vào tỉnh Quảng Ninh trên cơ sở Chương trình phối hợp giữa UBND tỉnh Quảng Ninh và JETRO, Nhật Bản. Triển khai Chương trình phối hợp năm 2016 giữa Bộ phận Japan Desk (Quảng Ninh) và Văn phòng đại diện đầu tư, thương mại, du lịch của Quảng Ninh tại Tokyo (Nhật Bản).

PHẦN III: TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Ban Xúc tiến và Hỗ trợ đầu tư

a) Là đơn vị đầu mối tham mưu, triển khai các hoạt động xúc tiến đầu tư trên địa bàn tỉnh Quảng Ninh.

b) Chủ trì, phối hợp với Sở Kế hoạch và Đầu tư, Ban Quản lý Khu kinh tế và các đơn vị liên quan triển khai thực hiện các hoạt động xúc tiến đầu tư trên địa bàn tỉnh Quảng Ninh.

c) Triển khai thực hiện các hoạt động xúc tiến đầu tư theo phân công tại bảng phụ lục của Chương trình này.

d) Là đầu mối tổng hợp, báo cáo Chủ tịch UBND tỉnh kết quả triển khai.

2. Sở Kế hoạch và Đầu tư

a) Tổng hợp, đánh giá chất lượng của nguồn FDI đầu tư vào Quảng Ninh để có các giải pháp cụ thể, kịp thời, hữu hiệu trong thu hút đầu tư và khắc phục những dự án đầu tư chất lượng hạn chế.

b) Đầu mối triển khai các hoạt động hỗ trợ doanh nghiệp, tổ chức gặp gỡ, tiếp xúc, đối thoại doanh nghiệp định kỳ để giải quyết kịp thời những kiến nghị hợp lý của doanh nghiệp hiện đang hoạt động trên địa bàn tỉnh nhằm tháo gỡ khó khăn, vướng mắc.

c) Chủ trì nghiên cứu, đề xuất các chính sách hỗ trợ doanh nghiệp như chính sách kích cầu đầu tư, hỗ trợ khởi nghiệp, hỗ trợ doanh nghiệp đổi mới công nghệ, hỗ trợ đào tạo... tham mưu, triển khai thành lập các Tổ tư vấn khởi nghiệp, Tổ tư vấn hỗ trợ doanh nghiệp sau đăng ký kinh doanh, tổ tư vấn hỗ trợ giải quyết khó khăn liên quan đến các vấn đề về thuế, vốn, hải quan, thành lập doanh nghiệp, cấp phép đầu tư...

d) Triển khai thực hiện các hoạt động xúc tiến đầu tư theo phân công tại bảng phụ lục của Chương trình này.

3. Ban quản lý Khu kinh tế

a) Đầu mối triển khai các hoạt động xúc tiến đầu tư vào KCN, KKT trên địa bàn tỉnh. Phối hợp với Ban Xúc tiến và Hỗ trợ đầu tư tham gia các hoạt động xúc tiến đầu tư trong nước, nước ngoài.

b) Xây dựng cơ sở dữ liệu chuyên sâu, biên tập và cập nhật các ấn phẩm, tài liệu giới thiệu chuyên sâu về tiềm năng, lợi thế đầu tư vào KCN, KKT tại Quảng Ninh để cung cấp và giới thiệu cho các nhà đầu tư;

c) Triển khai thực hiện các hoạt động xúc tiến đầu tư theo phân công tại bảng phụ lục của Chương trình này.

4. Các Sở, ngành khác và UBND các huyện, thành phố, thị xã thuộc tỉnh và các đơn vị liên quan căn cứ chức năng, nhiệm vụ, lĩnh vực và địa bàn đơn vị phụ

4. Các Sở, ngành khác và UBND các huyện, thành phố, thị xã thuộc tỉnh và các đơn vị liên quan căn cứ chức năng, nhiệm vụ, lĩnh vực và địa bàn đơn vị phụ trách, triển khai thực hiện các nội dung công việc liên quan trong Chương trình xúc tiến đầu tư năm 2017; ban hành danh mục dự án kêu gọi đầu tư cấp địa phương, xây dựng tài liệu, ấn phẩm phục vụ hoạt động xúc tiến đầu tư; định kỳ gửi báo cáo về đầu mối Ban Xúc tiến và Hỗ trợ đầu tư để tổng hợp. Đồng thời triển khai các nội dung xúc tiến đầu tư tại chỗ theo phân công nhiệm vụ tại Kế hoạch 2614/KH-UBND ngày 12/5/2016 và Chương trình hành động số 3766/CTr-UBND ngày 29/6/2016 của Ủy ban nhân dân tỉnh Quảng Ninh.

5. Ban Xúc tiến và Hỗ trợ đầu tư tiếp nhận kiến nghị, phản ánh của các cơ quan, tổ chức, cá nhân có liên quan trong quá trình tổ chức thực hiện Chương trình xúc tiến đầu tư 2017; đề xuất UBND tỉnh sửa đổi, bổ sung cho phù hợp với tình hình thực tế của tỉnh và theo hướng dẫn của Trung ương.

Chương trình này chỉ mang tính định hướng, kế hoạch triển khai các nội dung cụ thể cần xác định chi tiết: Sự cần thiết, phương án thực hiện khả thi trình để UBND tỉnh ra quyết định cụ thể

PHẦN IV:

PHỤ LỤC KÈM THEO CHƯƠNG TRÌNH XÚC TIẾN ĐẦU TƯ

I. Phụ lục 1: Tổng hợp đề xuất các hoạt động xúc tiến đầu tư năm 2017

II. Phụ lục 2 : Danh mục các dự án kêu gọi đầu tư của tỉnh Quảng Ninh

III. Phụ lục 3: Danh mục các dự án trọng điểm đang đàm phán, xúc tiến đầu tư trên địa bàn



Phụ lục 1: TỔNG HỢP ĐỀ XUẤT CÁC HOẠT ĐỘNG XÚC TIẾN ĐẦU TƯ CỦA TỈNH QUẢNG NINH NĂM 2017

(kèm theo Quyết định số 1258/QĐ-UBND ngày 25/4/2017).

STT	Loại hoạt động xúc tiến đầu tư	Thời gian tổ chức	Đơn vị đầu mối tổ chức thực hiện	Thời gian tổ chức thực hiện	Địa điểm tổ chức		Mục đích/ Nội dung của hoạt động	Ngành/ lĩnh vực kêu gọi đầu tư	Địa bàn/ tỉnh/ vùng kêu gọi đầu tư	Căn cứ triển khai hoạt động	Đơn vị phối hợp				Kinh phí (triệu đồng)		
					Trong nước	Nước ngoài					Tổ chức/ cơ quan trong nước	Tổ chức/ cơ quan nước ngoài	Doanh nghiệp		Ngân sách cấp	Chương trình XTĐT Quốc gia	Khác (tài trợ)
													Trong nước	Nước ngoài			
1		2	3	4	5	6	7	8	9	10	11	12	13	14	15	16	17
1	Nghiên cứu, đánh giá tiềm năng, thị trường, xu hướng và đối tác đầu tư																
	Hợp tác với các đơn vị, viện nghiên cứu, các công ty tư vấn đầu tư nước ngoài để triển khai các hoạt động nghiên cứu, đánh giá tiềm năng, xu hướng và đối tác đầu tư, thu thập các thông tin số liệu, xu hướng đầu tư của các quốc gia vào Việt Nam	Hàng quý	Ban Xúc tiến và Hỗ trợ đầu tư	Hàng quý	X		Nhằm đưa ra được phương pháp tiếp cận và xúc tiến đầu tư hiệu quả	Các lĩnh vực	QN		BỘ KH&ĐT	VERI; JETRO, JICA, KOTRA, KCCI, AMCHAM, Eurocham			50	0	0
2	Xây dựng cơ sở dữ liệu phục vụ cho hoạt động xúc tiến đầu tư																
	Cơ sở dữ liệu chuyên sâu về các Khu công nghiệp, Khu kinh tế, Khu kinh tế cửa khẩu	Thường xuyên	Ban Quản lý KKT	Đầu tháng	X		Phục vụ công tác XTĐT và cung cấp cho nhà đầu tư		QN		Sở ban ngành địa phương		X		100	0	
	Dữ liệu về các doanh nghiệp, nhà đầu tư; Các kênh kết nối trung gian như các tổ chức, hiệp hội có vai trò kết nối, xúc tiến đầu tư, thương mại; Các tổ chức tài chính, tư vấn đầu tư; Các hiệp hội doanh nghiệp...	Thường xuyên	Ban Xúc tiến và Hỗ trợ đầu tư	Đầu tháng	X				QN		Sở ban ngành địa phương	VERI; JETRO, JICA, KOTRA, KCCI, AMCHAM, Eurocham	X	X	100	0	
3	Xây dựng danh mục dự án kêu gọi đầu tư;																
	Khảo sát và xây dựng thông tin chi tiết cụ thể cho các dự án gồm: vị trí, kết nối giao thông, mục tiêu, quy mô dự kiến, thông số kỹ thuật...	1 lần/năm	Ban Xúc tiến và Hỗ trợ đầu tư	Thường xuyên	X		Triển khai xúc tiến đầu tư theo chuyên đề		QN		Sở ban ngành địa phương				150	0	
4	Xây dựng các ấn phẩm, tài liệu phục vụ cho hoạt động xúc tiến đầu tư																
	Phát hành các ấn phẩm, tài liệu xúc tiến đầu tư (Cẩm nang xúc tiến đầu tư vào tỉnh Quảng Ninh, Danh mục các dự án kêu gọi đầu tư, tờ rơi giới thiệu QN, các tờ rơi khác...)	1 lần/năm	Ban Xúc tiến và Hỗ trợ đầu tư	Quý II/2017	X				QN		Sở ban ngành địa phương				600		
	Xây dựng các ấn phẩm, tài liệu phục vụ cho hoạt động XTĐT chuyên sâu cho các ngành, lĩnh vực và hướng đến đối tượng cụ thể trên cơ sở nghiên cứu đánh giá tiềm năng thị trường, xu hướng và đối tác đầu tư	1 lần/năm	Ban Xúc tiến và Hỗ trợ đầu tư	Quý II/2017	X		Phục vụ công tác XTĐT và		QN		Sở ban ngành địa phương				200		

	Tham gia các khóa đào tạo, tập huấn, tăng cường năng lực và XTĐT của Bộ Kế hoạch và Đầu tư tổ chức hàng năm tại Hà Nội		Ban Xúc tiến và Hỗ trợ đầu tư	X			công tác XTĐT		QN		Bộ KH&ĐT					20	
7	Hỗ trợ các tổ chức, doanh nghiệp nhà đầu tư trong việc tìm hiểu pháp luật, chính sách, thủ tục đầu tư, tiềm năng, thị trường, đồng tác vụ hội đầu tư; triển khai dự án đầu tư được cấp Giấy chứng nhận đầu tư																
	Thực hiện công tác xúc tiến đầu tư tại chỗ thông qua việc triển khai các nhiệm vụ và giải pháp hỗ trợ và phát triển doanh nghiệp	Thường xuyên	IPA, Sở KH&ĐT	Thường xuyên	X				QN		Sở ban ngành địa phương; VCCI; Hiệp hội doanh nghiệp tỉnh		X	X		200	
	Tiếp tục tăng cường hoạt động của bộ phận Japan Desk hiện có và thành lập các bộ phận chuyên trách xúc tiến và hỗ trợ nhà đầu tư theo quốc gia như: Hàn Quốc, Mỹ, EU...	2 lần/năm	Ban Xúc tiến và Hỗ trợ đầu tư	quý II và quý III/2017	X				QN					X		200	
8	Thực hiện các hoạt động hợp tác trong nước và quốc tế về xúc tiến đầu tư																
	Tổ chức các đoàn đi nghiên cứu, học tập kinh nghiệm xúc tiến đầu tư của các địa phương đã có kinh nghiệm và thành công trong công tác xúc tiến, thu hút đầu tư và mô hình phát triển các KCN, KKT trong và ngoài nước	2 lần/năm	Ban Quản lý KKT	quý III và IV/2017	X	X	Tăng mối liên hệ giữa tỉnh Quảng Ninh và các tổ chức làm công tác XTĐT.		QN		Các địa phương khác trong nước					200	
	Phối kết hợp các hoạt động xúc tiến đầu tư, xúc tiến thương mại và xúc tiến du lịch để tổ chức các chương trình xúc tiến, quảng bá tổng thể về tỉnh Quảng Ninh	2 lần/năm	Ban Xúc tiến và Hỗ trợ đầu tư	quý I và II/2017		X			QN		Sở Du lịch, Sở Công thương		X	X		200	
	Tổng số															6,160	

PHỤ LỤC 2 DANH MỤC CÁC DỰ ÁN KÊU GỌI THU HÚT ĐẦU TƯ TỈNH QUẢNG NINH NĂM 2017

(Kèm theo Quyết định số 1258/QĐ-UBND ngày 25/4/2017 của UBND tỉnh)



Tổng số: 22 dự án

TT	TÊN DỰ ÁN	ĐỊA ĐIỂM	THÔNG SỐ KỸ THUẬT (MỤC TIÊU, QUY MÔ DỰ ÁN)	DỰ KIẾN TỔNG VỐN ĐẦU TƯ	HÌNH THỨC ĐẦU TƯ
1	Cảng Mũi Chùa	Tiên Yên	- Diện tích sử dụng đất: 5,5ha - Đầu tư xây dựng đến năm 2020: 02 bến cho tàu 1.000-3.000 DWT, công suất đạt 500.000T/năm	1000 tỷ đồng	PPP
2	Cảng Vạn Gia	Móng Cái	Đầu tư nâng cấp xây dựng cảng đạt công suất đến năm 2020: 1.000.000T/năm	1000 tỷ đồng	PPP
3	Cảng du lịch Hòn Gai	Hạ Long	- Đầu tư xây dựng bến để đón nhận tàu khách du lịch Bắc - Nam, tàu khách quốc tế có khả năng tiếp nhận tàu tải trọng 70,000 GRT - Quy mô đến năm 2020 tiếp nhận tàu tải trọng 100.000 GRT và đón được 95 vạn khách/năm	320 tỷ đồng	PPP
4	Cảng Bắc Cái Bàu	phía Bắc đảo Cái Bàu, Vân Đồn	- Xây dựng cảng tổng hợp - Diện tích nghiên cứu 700ha	25.200 tỷ đồng	PPP, 100% vốn NĐT
5	Bến cảng hành khách quốc tế Hạ Long	phường Bãi Cháy, TP Hạ Long	Đầu tư xây dựng bến số 1- Cảng khách quốc tế Hòn Gai đón các hãng tàu khách quốc tế tham quan vịnh Hạ Long	Nhà đầu tư đề xuất	BOT
6	Đầu tư xây dựng và kinh doanh hạ tầng KCN Việt Hưng (GDII)	phường Việt Hưng, thành phố Hạ Long	Đầu tư xây dựng và kinh doanh hạ tầng KCN và khu dịch vụ kèm theo, diện tích 121,17 ha	1.000 tỷ đồng	100% vốn NĐT,
7	Các dự án thành phần công nghiệp, công nghệ cao tại khu công nghiệp Đông Mai	KCN Đông Mai, thị xã Quảng Yên	Theo quy hoạch chi tiết đã được duyệt	Nhà đầu tư đề xuất	100% vốn NĐT
8	Đầu tư xây dựng và kinh doanh hạ tầng KCN Đông Triều	xã Hồng Thái Đông, huyện Đông Triều	Đầu tư xây dựng và kinh doanh hạ tầng KCN, Diện tích 150 ha	1.224 tỷ đồng	100% vốn NĐT,
9	Khu vực 02 bên đường dẫn cầu Bắc Luân 2	phường Hải Hòa, TP Móng Cái	Xây dựng hạ tầng khu hợp tác biên giới để thu hút nhà đầu tư thứ cấp; thúc đẩy giao thương hàng hóa giữa thành phố Móng Cái (Việt Nam) và thành phố Đông Hưng (Trung Quốc). Giai đoạn I: 700ha. Tổng thể 1.350ha.	Nhà đầu tư đề xuất	100% vốn nhà đầu tư, PPP



10	Khu du lịch sinh thái đảo Phượng Hoàng	Đảo Phượng Hoàng, Huyện Vân Đồn	Diện tích đất sử dụng: 6,91 km ² (691 ha). Sức chứa 10.000 khách; Xây dựng khu du lịch sinh thái (bãi tắm, khu biệt thự, khách sạn, bến thuyền Khu du lịch sinh thái...); đa dạng hóa các sản phẩm du lịch trên cơ sở khai thác tối đa lợi thế về địa hình và cảnh quan của khu vực, phù hợp với yêu cầu phát triển kinh tế, bảo vệ môi trường cảnh quan vịnh Bái Tử Long.	5.250 tỷ đồng	100% vốn NĐT
11	Khu du lịch sinh thái đảo Nát Đất	Đảo Nát Đất, Huyện Vân Đồn	Diện tích đất sử dụng: 1,16 km ² (116 ha); quy mô sức chứa 5.000 khách; Xây dựng khu du lịch sinh thái (bãi tắm, khu biệt thự, khách sạn, bến thuyền khu du lịch sinh thái...);	3.150 tỷ đồng	100% vốn NĐT
12	Dự án quần thể du lịch sinh thái cao cấp	Hòn Chín, xã Vạn Yên, huyện Vân Đồn	- Xây dựng quần thể khách sạn, khu nghỉ dưỡng, giải trí cao cấp, đẳng cấp quốc tế - Quy mô diện tích khoảng 28ha	2500 tỷ đồng	100% vốn NĐT
13	Khu du lịch sinh thái biển	Hòn Soi Nhụ, xã Hạ Long, huyện Vân Đồn	- xây dựng khu du lịch sinh thái biển với đẳng cấp 5 sao - Quy mô diện tích: khoảng 120ha diện tích toàn đảo (trong đó: 19ha để xây dựng các hạng mục công trình, phần diện tích còn lại 100ha là núi đá và rừng	637 tỷ đồng (~30 triệu USD)	100% vốn NĐT
14	Dự án Sân golf, khu du lịch sinh thái tại đảo Minh Châu - Quan Lạn, Khu kinh tế Vân Đồn	Xã Minh Châu, xã Quan Lạn, Vân Đồn	- Mục tiêu: xây dựng sân golf, khu du lịch sinh thái biển, các khách sạn đạt tiêu chuẩn 3,4,5 và 6 sao, các công trình phụ trợ hoàn chỉnh - Quy mô diện tích dự kiến khoảng 452 ha	3.500 tỷ đồng	100% vốn NĐT
15	Khu du lịch sinh thái resort ven biển Bắc đảo Cô Tô	phía Bắc, huyện đảo Cô Tô	- Xây dựng khu du lịch sinh thái (bãi tắm, khu biệt thự, khách sạn, bến thuyền khu du lịch sinh thái...); đa dạng hóa các sản phẩm du lịch trên cơ sở khai thác tối đa lợi thế về địa hình và cảnh quan của khu vực, phù hợp với yêu cầu phát triển kinh tế, bảo vệ môi trường cảnh quan đảo Cô Tô - Diện tích đất nghiên cứu: 15 ha.	340 tỷ đồng (~ 16 triệu USD)	PPP, 100% vốn NĐT
16	Khu đô thị và sân golf Hạ Long Xanh	phường Đại Yên và phường Hà Khẩu TP Hạ Long	Xây dựng Khu đô thị và sân golf, các công trình thương mại, dịch vụ chất lượng cao nhà hàng, khách sạn...	Nhà đầu tư đề xuất	100% vốn NĐT
17	Dự án sân golf Khe Chè	xã An Sinh, tx Đông Triều	Đầu tư xây dựng sân golf 27 lỗ	Nhà đầu tư đề xuất	PPP, 100% vốn NĐT
18	Trung tâm hội chợ triển lãm quốc tế tại thành phố Móng Cái	thành phố Móng Cái	Diện tích đất sử dụng: 5ha	4.200 tỷ đồng (~200 triệu USD)	PPP, 100% vốn NĐT

19	Dự án xây dựng trường cao đẳng nghề Móng Cái	 Khu 6 Phường Hải Yên, thành phố Móng Cái	Quy mô tuyển sinh 1.500 sinh viên/năm; với 03 hệ đào tạo là cao đẳng nghề, trung cấp nghề và sơ cấp nghề thuộc các lĩnh vực: Du lịch - khách sạn - giải trí, nông - lâm - ngư nghiệp, dịch vụ thương mại tài chính chất lượng cao, kỹ thuật – công nghệ, xây dựng, kinh tế - tin học – ngoại ngữ. - Diện tích: khoảng 12-15 ha;	Khoảng: 217 tỷ đồng (□10 triệu USD)	PPP, 100% vốn NĐT
20	Dự án xây dựng hệ thống xử lý nước thải tại các thành phố: Cẩm Phả, Uông Bí và huyện Vân Đồn	Cẩm Phả, Uông Bí, Vân Đồn	- Tại thành phố Uông Bí: công suất 52,000m ³ /ngày - Tại thành phố Cẩm Phả: 02 điểm công suất 34,000m ³ /ngày và 29,000 ngày/đêm - Tại Vân Đồn: 02 điểm công suất 30,000mp/ngày. Xây dựng đường ống thu gom, thoát nước thải	Nhà đầu tư đề xuất	PPP, BOT, ODA
21	Xây dựng Hệ thống xử lý nước thải cho huyện Hải Hà	huyện Hải Hà	Dự án xem xét xây dựng hệ thống xử lý nước thải tập trung cho khu vực huyện Hải Hà: NMXLNT: 3000m ³ /ngày đêm và tuyến đường ống thu gom dài 19km	2.741 tỷ đồng (~129 triệu USD)	PPP, BOT, ODA
22	Các dự án thành phần thuộc vùng sản xuất giống nhuễn thể tập trung	Vân Đồn	<i>Mục tiêu:</i> Xây dựng vùng sản xuất giống nhuễn thể tập trung nhằm thu hút các nhà đầu tư xây dựng các trại giống nhuễn thể và vùng ương giống nhuễn thể sạch bệnh, chất lượng cao, cung cấp cho vùng nuôi thương phẩm của tỉnh Quảng Ninh và các tỉnh ven biển Bắc Bộ <i>Quy mô:</i> diện tích toàn vùng 300ha. Trong đó mặt nước 272.4ha, diện tích đất 7.6ha	Nhà đầu tư đề xuất	PPP, 100% vốn NĐT



PHỤ LỤC 3
DANH MỤC CÁC DỰ ÁN TRỌNG ĐIỂM ĐANG ĐÀM PHÁN,
XÚC TIẾN ĐẦU TƯ TRÊN ĐỊA BÀN
(Ban hành kèm theo Quyết định số 1258/QĐ-UBND ngày 25/4/2017)

TT	TÊN DỰ ÁN	ĐỊA ĐIỂM	THÔNG SỐ KỸ THUẬT (MỤC TIÊU, QUY MÔ DỰ ÁN)	HÌNH THỨC ĐẦU TƯ LỰA CHỌN
1	Dự án Đường cao tốc Vân Đồn - Tiên Yên (bao gồm cả cầu Vân Tiên)	Vân Đồn, Tiên Yên	- Xây dựng đường cao tốc đạt tiêu chuẩn đường loại A gồm 4-6 làn xe, tốc độ 80-120 km/h. - Chiều dài khoảng 32,0km	PPP, ODA
2	Dự án Đường cao tốc Tiên Yên - Móng Cái	Tiên Yên, Móng Cái	- Xây dựng đường cao tốc đạt tiêu chuẩn đường loại A gồm 4-6 làn xe, tốc độ 80-120 km/h. - Chiều dài khoảng 57,2km	PPP, ODA
3	Cảng du lịch Hòn Gai	Hạ Long	- Đầu tư xây dựng bến để đón nhận tàu khách du lịch Bắc - Nam, tàu khách quốc tế có khả năng tiếp nhận tàu tải trọng 70,000 GRT - Quy mô đến năm 2020 tiếp nhận tàu tải trọng 100.000 GRT và đón được 95 vạn khách/năm	PPP, ODA
4	Cảng Bắc Cái Bàu	phía Bắc đảo Cái Bàu, Vân Đồn	- Xây dựng cảng tổng hợp - Diện tích nghiên cứu 700ha	PPP, 100% vốn NĐT
5	Đầu tư XD và kinh doanh hạ tầng KCN Việt Hưng (giai đoạn 2)	Phường Việt Hưng, TP Hạ Long	- Đầu tư xây dựng và kinh doanh hạ tầng KCN và khu dịch vụ kèm theo. - Diện tích đất sử dụng: 130 ha.	100% vốn nhà đầu tư, Liên doanh
6	Khu phi thuế quan-khu công nghiệp sạch tại KKT Vân Đồn	xã Bình Dân, đảo Cái Bàu, Huyện Vân Đồn	- Xây dựng KCN sạch với chính sách đặc biệt tự do về thuế (phi thuế quan) nhằm phát huy lợi thế cảng hàng không, kích thích và phát huy hiệu quả đầu tư vào Khu kinh tế Vân Đồn. - Diện tích đất sử dụng: 250 – 500 ha.	100% vốn nhà đầu tư
7	Dự án hạ tầng khu hợp tác kinh tế biên giới Móng Cái (Việt Nam) Đông Hưng (Trung Quốc)	KKTCK Móng Cái	Xây dựng hạ tầng khu hợp tác biên giới để thu hút nhà đầu tư thứ cấp; thúc đẩy giao thương hàng hóa giữa thành phố Móng Cái (Việt Nam) và thành phố Đông Hưng (Trung Quốc). Giai đoạn I: 700ha. Tổng thể 1.360ha.	100% vốn nhà đầu tư, PPP
8	Dự án xây dựng hệ thống xử lý nước thải tại các thành phố: Cẩm Phả, Uông Bí và huyện Vân Đồn	Cẩm Phả, Uông Bí, Vân Đồn	- Tại thành phố Uông Bí: công suất 52,000m ³ /ngày - Tại thành phố Cẩm Phả: 02 điểm công suất 34,000m ³ /ngày và 29,000 ngày/đêm - Tại Vân Đồn: 02 điểm công suất 30,000mp/ngày. Xây dựng đường ống thu gom, thoát nước thải	PPP, BOT, ODA
9	Tổ hợp khu đô thị công nghiệp công nghệ cao Amata	TX Quảng Yên và TP Hạ Long	Xây dựng hạ tầng KCN Sông Khoai và đô thị công nghiệp công nghệ cao	100% vốn nhà đầu tư